

**ĐỀ XUẤT VẬN DỤNG LÝ THUYẾT PHÊ BÌNH LUÂN LÝ HỌC
VĂN HỌC VÀO DẠY ĐỌC HIỂU VĂN BẢN “LỤC VÂN TIÊN CỨU
KIỀU NGUYỆT NGÀ” Ở SÁCH GIÁO KHOA NGỮ VĂN 9,
BỘ CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

Huỳnh Xuân Quan

Lương Quỳnh Bảo Ngọc

Trần Phương Thảo

Phạm Nguyễn Xuân Anh

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

*Tác giả liên hệ: Huỳnh Xuân Quan - Email: quanhuynh2811@gmail.com

(Ngày nhận bài: 5/2/2025, ngày nhận bài chỉnh sửa: 29/3/2025, ngày duyệt đăng: 17/9/2025)

TÓM TẮT

Bài viết này đề xuất cách vận dụng lý thuyết phê bình luân lý học văn học vào dạy đọc hiểu văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”, thuộc sách giáo khoa Ngữ văn lớp 9, bộ Chân trời sáng tạo. Trước hết, nhóm tác giả chỉ ra tính khả thi trong việc vận dụng lý thuyết phê bình luân lý học văn học vào dạy đọc hiểu văn bản văn học. Tiếp sau đó, nhóm tác giả đề xuất cách thức vận dụng ở một số phương diện cụ thể: các yêu cầu cần đảm bảo, phương hướng tiếp cận và định hướng một số câu hỏi dạy đọc hiểu văn bản từ lăng kính phê bình luân lý học văn học.

Từ khóa: *Phê bình luân lý học văn học, dạy đọc hiểu văn bản, Nguyễn Đình Chiểu*

1. Dẫn nhập

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng với tôn chỉ giúp học sinh (HS) “phát triển các năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr.5). Có thể thấy chương trình mới đề cao việc tự chiếm lĩnh kiến thức để phát triển phẩm chất, năng lực và chú trọng đến sự tích cực hóa việc tự học chủ động, sáng tạo để hoàn thiện cá nhân một cách toàn diện. Do đó, việc đọc hiểu văn bản từ các lăng kính phê bình là một cách thức mới để soi chiếu văn bản từ những góc độ khác nhau, tăng thêm tính mới và đa dạng trong việc tiếp nhận văn bản thay vì chỉ tiếp cận từ đặc trưng loại thể. Từ đó, người học sẽ được mở rộng cách nhìn nhận, có thể kết nối được những mất xích giữa chính mình và đời sống ở nhiều góc

độ hơn, đồng thời cũng đạt được những mục tiêu phù hợp để phát triển năng lực theo mục tiêu Chương trình đã đề ra.

2. Tổng quan nghiên cứu

Từ những thay đổi tiến bộ và tích cực của Chương trình Ngữ văn 2018, vấn đề dạy học từ các lăng kính phê bình khác nhau đã và đang nhận được sự quan tâm của giáo viên (GV) và các chuyên gia giáo dục trong cả nước. Một số công trình nghiên cứu tiêu biểu như luận văn thạc sĩ *Dạy đọc hiểu văn bản ở trường phổ thông dưới lăng kính phê bình nữ quyền: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn* (Trần Lê Duy, 2020), bài báo khoa học “Vận dụng lý thuyết phê bình sinh thái vào dạy đọc hiểu văn bản thơ trong bài ‘Vẻ đẹp thơ ca’ ở sách giáo khoa Ngữ văn 10, bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*” (Phan Thị Hồng Xuân & Lê Thanh Huyền, 2024)... đã cho thấy tính khả dụng của các lý thuyết phê bình trong

việc dạy đọc hiểu văn bản ở trường phổ thông theo Chương trình Ngữ văn 2018. Bài viết “Vận dụng phê bình luân lý học văn học vào dạy đọc hiểu văn bản văn học hướng tới mục tiêu phát triển phẩm chất cho học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018” của tác giả Đỗ Thị Thúy Dương (2024) cho thấy khả năng ứng dụng lý thuyết phê bình luân lý học văn học (PBLHVVH) trong tiếp cận hệ thống văn bản sách giáo khoa Ngữ văn 12, bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*. Tác giả bài viết trên cũng đưa ra bốn hướng tiếp cận văn bản từ phê bình luân lý học văn học: (1) “xem xét từ các vấn đề luân lý”, (2) “tiếp cận qua mối quan hệ giữa các đối tượng” (3) “hệ thống các khái niệm luân lý”, (4) “khám phá hình thức thể hiện nội dung luân lý” (Đỗ Thị Thúy Dương, 2024, tr.55-56). Tuy vậy, do phạm vi khảo sát lớn, bài viết trên chỉ đề cập một cách khái quát, chưa có những ứng dụng vào một bài học cụ thể.

Do vậy, cùng với việc tiếp thu các thành quả nghiên cứu của các tác giả trước đó, nhóm tác giả tiến hành vận dụng lý thuyết PBLHVVH vào đề xuất nguyên tắc, hướng tiếp cận và định hướng một số câu hỏi dạy học theo tiến trình đọc từ lăng kính PBLHVVH ở một văn bản cụ thể: “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” thuộc sách giáo khoa Ngữ văn 9, bộ sách *Chân trời sáng tạo*.

3. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Bài viết đề xuất phương hướng vận dụng lý thuyết PBLHVVH vào dạy đọc hiểu văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” thuộc sách giáo khoa Ngữ văn lớp 9, bộ *Chân trời sáng tạo*. Từ đó, giúp HS phát triển năng lực và phẩm chất

cần có nhằm đáp ứng mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Nhóm tác giả sử dụng chủ yếu hai phương pháp nghiên cứu: phương pháp PBLHVVH và phương pháp nghiên cứu liên ngành. Với phương pháp PBLHVVH, chúng tôi vận dụng quan điểm về chức năng giáo dục của văn học và các khái niệm lý luận công cụ như môi trường luân lý, thân phận luân lý, lựa chọn luân lý... vào việc giải mã văn bản. Bài viết còn sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành với hướng vận dụng kiến thức về lý luận văn học và giáo dục học để bước đầu xây dựng cơ sở lý thuyết và thực tiễn cho việc dạy đọc hiểu văn bản văn học từ lăng kính của PBLHVVH.

4. Nội dung nghiên cứu

4.1. Tính khả thi của việc dạy học Ngữ văn qua lăng kính phê bình

Phê bình luân lý học văn học (tiếng Trung: 文学伦理学批评, tiếng Anh: *Ethical Literary Criticism*) được Nhiếp Trân Chiêu định nghĩa là: “lý thuyết phê bình để đọc, phân tích và giải thích bản chất và chức năng của tác phẩm văn học từ góc độ luân lý [...]. Văn chương thực chất là nghệ thuật của luân lý” (Zhenzhao, 2021, tr.189). Qua định nghĩa này, có thể thấy đây là một lý thuyết gạn lọc ra những giá trị luân lý, cách cư xử và khai thác bài học qua các mối quan hệ giữa người với người trong văn bản văn học. Do đó, có nhiều tiềm năng cho việc dạy đọc hiểu văn bản trong trường phổ thông từ lý thuyết PBLHVVH.

Trước hết, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 có độ mở về nội dung giáo dục, GV có thể tự do phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc lựa chọn ngữ liệu, cách thức giảng dạy để đáp ứng

yêu cầu phẩm chất, năng lực cho HS. Chính điều này tạo bước đệm hoàn hảo để dạy đọc hiểu từ các lăng kính phê bình, giúp các em mở rộng góc nhìn về văn bản, cùng lúc có thể tự kết nối, liên hệ giữa văn bản với thực tiễn cuộc sống để đúc kết bài học cho riêng mình. “Môn Ngữ văn giúp học sinh khám phá bản thân và thế giới xung quanh, thấu hiểu con người, có đời sống tâm hồn phong phú, có quan niệm sống và ứng xử nhân văn; có ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr.5). Bên cạnh đó, chương trình mới cũng yêu cầu cao về khả năng sáng tạo và tư duy phản biện nên việc dạy học đọc hiểu văn bản từ đa dạng lí thuyết phê bình vừa có thể hỗ trợ mở rộng cách hiểu cũng như sự tích cực nhìn nhận văn bản đa chiều, đa góc cạnh, công nhận những quan điểm khác nhau về cùng một vấn đề.

Bên cạnh đó, có thể nhìn thấy lí thuyết PBLHVVH là một thuyết tương thích khi phân tích tác phẩm văn học Việt Nam. Bởi từ xưa, văn chương Việt gắn liền với việc truyền tải tư tưởng đạo đức. Chính điều đó tạo điều kiện cho việc phân tích văn bản văn học từ lăng kính phê bình này, đặc biệt là văn học trung đại. “Từ góc độ thực tiễn sáng tác, có thể thấy văn học Việt Nam từ xưa đã thấm đậm tinh thần đạo đức luân lí. Đây là cơ sở lí tưởng cho phê bình luân lí học văn học phát triển. Ngực trị trong thời trung đại là quan niệm sáng tác ‘văn dĩ tải đạo’” (Đỗ Văn Hiếu, 2016, tr.56). PBLHVVH giúp GV và HS tập trung khai thác các giá trị đạo đức, bài học nhân sinh được thể hiện trong tác phẩm, từ đó tạo cầu nối giữa nội dung văn học với đời sống thực tiễn, gắn liền với chức năng giáo dục. Đề cao chức năng ấy, tức

là đang đề cao “an nguy và vận mệnh của đạo đức, luân lí, nhất là khi văn học là một trong những lĩnh vực có sức tác động, thay đổi quá trình hình thành nhân cách, đạo đức, thẩm mỹ của con người” (Nguyễn Anh Dân, 2020, tr.42). Văn chương cốt lõi phải mang trên mình những chiêm nghiệm, thông điệp về một vấn đề trong xã hội để đi đến khuyên răn, phê phán, lên án, cải thiện con người đến mức toàn vẹn về tâm hồn, sâu sắc về nhân sinh quan, tinh tường trong đời sống thực tại. Do vậy, việc vận dụng lí thuyết PBLHVVH vào dạy đọc hiểu văn bản văn học là một cách thức thích hợp để phân tích văn bản văn học, một lần nữa đề cao và làm tường minh những giá trị giáo dục trong văn bản.

Ngoài ra, nhóm tác giả nhận thấy những sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu - một nhà nho yêu nước thương dân, có sự phù hợp nhất định để phân tích từ lăng kính PBLHVVH cho người học tiếp nhận. Ở các sáng tác của mình, thi nhân luôn đề cao các phẩm chất đạo đức truyền thống như lòng hiếu thảo, trung nghĩa, dũng cảm và nhân ái. Như trong truyện thơ *Nôm Lục Vân Tiên*, Nguyễn Đình Chiểu đã xây dựng một Lục Vân Tiên hết lòng vì chữ nghĩa, kính trọng đáng sinh thành; một Kiều Nguyệt Nga trung trinh, kiên cường; những nhân vật như Hớn Minh, Từ Trục, ông Tiều, ông Ngư... đều mang đậm đức tính nhân hậu, trung thực, sẵn sàng đấu tranh cho công lí. Có thể thấy, *Lục Vân Tiên* là tác phẩm tiêu biểu cho những giá trị giáo dục đạo đức đáng quý mà HS có thể tiếp cận. Đặc biệt trong đoạn trích “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”, Nguyễn Đình Chiểu không chỉ xây dựng nhân vật theo mô hình người quân tử lí tưởng của Nho giáo

mà còn thể hiện lòng trắc ẩn, sự cảm thông với những con người nhỏ bé, yếu thế trong xã hội. Đoạn trích đề cao các giá trị nhân văn như lòng hiếu thảo, tinh thần tương thân tương ái, đồng thời phê phán lối sống bất nhân, bất nghĩa. Vì thế, có thể khẳng định đoạn trích này trong sáng tác của tác gia Nguyễn Đình Chiểu có sự tương thích lớn để dạy học đọc hiểu văn bản từ lăng kính PBLHVVH.

4.2. Một số yêu cầu đối với việc tổ chức dạy đọc hiểu văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” từ góc nhìn phê bình luân lý học văn học

Dựa trên chuẩn năng lực đầu ra và có tính mở cao, Chương trình Ngữ văn 2018 đã khắc phục những hạn chế cơ bản của lối dạy triệt tiêu tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp nhận văn bản văn học của HS. Đồng thời, Chương trình mới cho phép người dạy tổ chức đọc hiểu văn bản văn học từ nhiều những lăng kính phê bình khác nhau, trong đó có PBLHVVH. Chính việc này tạo điều kiện cho người học mở ra những góc nhìn mới, có cơ hội giải mã văn bản từ nhiều hướng khác nhau. Tuy nhiên, không có lăng kính phê bình nào là vạn năng, GV cần đảm bảo những nguyên tắc cơ bản sau để việc dạy học đạt được kết quả:

Thứ nhất, đảm bảo mục tiêu phát triển năng lực, phẩm chất của HS. Đây là một nguyên tắc quan trọng đồng thời cũng là điểm sáng đặc thù khi đọc văn bản từ góc nhìn của PBLHVVH. Vì lý thuyết này luôn đề cao chức năng giáo dục (*educational/education/teaching function*) của văn học. Nhiếp Trân Chiêu cho rằng: “Giáo dục hay giáo huấn là tính chất cơ bản và cũng là chức năng hàng đầu của văn học” (Zhenzhao, 2010, tr.12). Từ lý thuyết, GV có thể sử dụng

một số khái niệm cơ bản trong PBLHVVH như “thân phận luân lý” (*ethical identity*), “cấm kỵ luân lý” (*ethical taboo*), “môi trường luân lý” (*ethical environment*), “lựa chọn luân lý” (*ethical selection*)... vào dạy đọc hiểu văn bản để gợi dẫn những giá trị luân lý, đạo đức cho HS. Thông qua các câu hỏi mang tính thẩm mỹ nhân văn về luân lý được đề cập từ văn bản, HS sẽ dễ dàng được khơi gợi để “thấu hiểu và đồng cảm với khát vọng về công lý của con người” (Nguyễn Thị Hồng Nam & Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.122).

Thứ hai, đảm bảo đọc đúng theo yêu cầu cần đạt về dạy đọc hiểu thể loại truyện thơ Nôm ở lớp 9 trong Chương trình Ngữ văn 2018. Bởi lẽ, trục chính của Chương trình hướng đến việc dạy đọc hiểu văn bản văn học theo đặc trưng của từng loại thể (tự sự, trữ tình, kịch). Vì thế, trong quá trình tích hợp đọc văn bản từ góc nhìn PBLHVVH, GV cần tập trung giúp cho HS đạt được các yêu cầu của việc đọc theo thể loại truyện thơ Nôm: “nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, lời thoại” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr.55). Song song với đó việc thiết kế các câu hỏi đọc hiểu trong bài cần bảo đảm độ khó theo mức độ tăng dần (nhận biết, thông hiểu, vận dụng) và người học cần biết liên hệ các tri thức đã học với trải nghiệm cá nhân, kết nối với cuộc sống. Vì thế, PBLHVVH hoàn toàn có khả năng trở thành một công cụ đọc hiểu hữu ích ở các câu hỏi có độ khó cao. Điều này đồng nghĩa với việc triển khai đọc hiểu cốt truyện, nhân vật, lời thoại của đoạn trích “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” không còn diễn ra một cách bộc phát,

chung chung mà được sự soi chiếu, giúp đỡ từ PBLHVVH.

Thứ ba, đảm bảo phù hợp với điều kiện sư phạm thực tiễn. Một khó khăn rất lớn trong quá trình xây dựng bài dạy tích hợp các lăng kính phê bình nói chung là GV cần phải đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của tiết dạy. Điều này cũng có nghĩa là người dạy học cần phải căn chỉnh thời gian sao cho phù hợp với phân phối chương trình và kế hoạch giảng dạy đã thống nhất ở tổ chuyên môn; tránh để tiết học trở thành “sân khấu” phô diễn lí thuyết mà không quan tâm đến khả năng tiếp nhận và tâm lí của người học.

4.3. Đề xuất hướng tiếp cận văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” từ góc nhìn phê bình luân lí học văn học

4.3.1. Vấn đề luân lí tiếp cận từ góc độ nội dung

Trước hết, GV có thể giới thiệu một số khái niệm luân lí cơ bản giúp xem xét các vấn đề luân lí được đặt ra trong văn bản. Các khái niệm như “lựa chọn luân lí”, “môi trường luân lí”, “cấm kỵ luân lí”, “thân phận luân lí”... cần được chọn lọc và đưa ra cho HS cách hiểu phù hợp. Trong tác phẩm truyện thơ Nôm, đặc biệt là truyện thơ của Nguyễn Đình Chiểu, các yếu tố liên quan đến giáo huấn, răn dạy và khuyên con người sống phù hợp với đạo đức, gìn giữ lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc luôn được đề cao. Trong đoạn trích, các vấn đề luân lí xã hội được hiện hữu rõ, đảm bảo khi con người sống đúng với tư cách, tự trọng và trung thực, không phương hại tới cộng đồng. Trong phạm vi văn bản, mối quan hệ giữa người và người có thể được khám phá từ một số khái niệm công cụ thuộc phê bình luân lí học văn học như sau:

Môi trường luân lí là bối cảnh lịch sử xã hội, thời đại cụ thể mà tác phẩm văn học đó ra đời. Việc phân tích và hiểu sâu về môi trường luân lí góp phần làm nổi bật những giá trị luân lí được coi là chuẩn mực của thời đại được đặt ra trong toàn bộ tác phẩm đó. Vì vậy, việc phân tích nhân vật trong tác phẩm văn học luôn phải gắn liền với môi trường luân lí đương thời.

Lựa chọn luân lí là quá trình chọn lựa giữa các giá trị và nguyên tắc đạo đức, qua đó con người đạt được sự trưởng thành và hoàn thiện về mặt đạo đức. Lựa chọn này không chỉ phản ánh sự nhìn nhận của một cá nhân về các vấn đề trong cuộc sống mà còn dẫn đến những kết quả và các giá trị luân lí khác nhau, tùy thuộc vào sự lựa chọn cụ thể của họ.

Thân phận luân lí là sự ràng buộc về luân lí dựa trên địa vị, huyết thống, nghề nghiệp, quan hệ luân lí... của con người trong xã hội. Thân phận này không chỉ là nền tảng cho hành vi đạo đức mà còn tạo nên những quy tắc mang tính bắt buộc đối với cá nhân, thể hiện qua các cấm kỵ luân lí trong xã hội.

Việc khám phá văn bản từ một số khái niệm nêu trên nhằm mục đích phân tích sâu hành động của nhân vật Lục Vân Tiên và làm nổi bật lên tư tưởng cao đẹp được gợi ra từ văn bản:

Môi trường luân lí trong văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” là xã hội phong kiến chịu nhiều ảnh hưởng của Nho giáo đang bị khủng hoảng trầm trọng, mâu thuẫn ngày càng sâu sắc. Ảnh hưởng của Nho giáo đặt ra cho người quân tử những bổn phận và trách nhiệm cao cả. Nam thì phải học được “tam cương ngũ thường”, hiểu biết thuộc lòng

được sách của thánh hiền, một lòng tận trung với vua, tận hiếu với cha. Nữ thì phải hiểu được “tam tông, tứ đức”, luôn giữ được tiết hạnh, phẩm giá. Môi trường ấy đặt ra nhiều khuôn khổ, buộc con người phải tuân thủ theo những quy tắc khắt khe của xã hội phong kiến. Từ đó, Lục Vân Tiên với tấm lòng nghĩa hiệp đã thể hiện sự phản kháng đối với những bất công, chống lại cái xấu, cái ác. Trong văn bản, ta thấy được một xã hội rối ren, quân cướp Phong Lai thì quen thói cướp bóc, ức hiếp dân chúng, hãm hại con gái nhà lành. Nhân dân điêu đứng, chịu bao lầm than, khổ cực mà chẳng dám phản kháng trước sự đe dọa và giết chóc từ chúng. Vì thế, trước thực trạng xã hội đương thời, nhân dân không thể mãi cam chịu số phận bi đát, buộc phải có tiếng nói chính nghĩa để hướng đến lẽ phải và tự do. Chính trong bối cảnh ấy, Lục Vân Tiên hiện lên như một hình mẫu của tấm lòng nghĩa hiệp cao cả, thể hiện được sự phản kháng đối với những bất công, chống lại cái xấu, cái ác, khơi dậy niềm hi vọng về một tương lai tươi sáng, tốt đẹp hơn lúc bấy giờ.

Xét về thân phận luân lí, nhân vật Lục Vân Tiên là một chàng trai tài hoa, văn võ song toàn, hiểu biết hơn người. Chàng là người ở quận Đông Thành, theo thầy học chữ thánh hiền từ nhỏ. Khi nghe triều đình mở khoa thi, chàng bái lạy xin tôn sư vào kinh đi ứng thi. Trên đường đi, chàng gặp bọn cướp Phong Lai và ra tay cứu giúp người đang khốn khó. Lục Vân Tiên chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi môi trường luân lí phong kiến, chàng đề cao tinh thần trung - hiếu - tiết nghĩa, nên đã giữ vững được tâm thế vững vàng khi gặp khó khăn, nguy hiểm. Chàng rất đề cao trách nhiệm của mình mà không hề nao núng

trong lúc đối mặt với bọn cướp đầy gian manh, xảo quyệt. Hơn thế nữa, trong khi an ủi Kiều Nguyệt Nga, chàng đã nói với nàng: “Nàng là phận gái, ta là phận trai” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.128). Lời nói này cũng thể hiện sâu sắc lòng tự trọng, tinh thần trách nhiệm cao cả của chàng đối với xã hội. Điều này không chỉ nói về sự khác biệt thân phận giữa nam và nữ theo quan niệm phong kiến mà còn phản ánh một triết lí sâu sắc: đó là nam nhi phải dũng cảm, biết gánh vác trách nhiệm bảo vệ những người yếu đuối, đặc biệt là phụ nữ. Vì thế, thân phận luân lí của Lục Vân Tiên không chỉ giới hạn trong bản thân chàng mà còn vươn tới những giá trị nhân văn cao đẹp, khơi dậy lòng trắc ẩn và sự công bằng trong xã hội đương thời.

Xét về sự lựa chọn luân lí của nhân vật Lục Vân Tiên, từ sự ảnh hưởng của môi trường luân lí cùng thân phận luân lí, Lục Vân Tiên đã đưa ra những lựa chọn luân lí trong những tình thế nguy nan, phức tạp mà chàng đang đối mặt. Đầu tiên, khi nghỉ ngơi dọc đường, chàng đã nghe kể về bọn cướp Phong Lai. Chàng gặp chuyện bất bình, trong lòng chàng không chịu nổi kẻ tà gian nên đã ra tay tương trợ. Có thể nhận thấy, mối quan hệ giữa Lục Vân Tiên và những tên cướp Phong Lai là mối quan hệ mâu thuẫn, đấu tranh giữa một bên chính, một bên tà. Khi rơi vào trong một khốn cảnh luân lí đầy bất trắc, khó khăn, Lục Vân Tiên buộc phải đưa ra một lựa chọn luân lí, giữa việc cứu dân hay để bản thân mình rơi vào nguy hiểm. Cuối cùng, chàng đưa ra quyết định dứt khoát, không đắn đo, lưỡng lự, lập tức hành động bằng cách “bẻ gãy tìm đàng” để cứu người gặp nạn: “...Vân Tiên ghé lại bên đàng,/ Bẻ cây

làm gãy, tìm đường chạy vô./ Kêu rằng: “Bớ đảng hung đồ!/ Chớ quen làm thói hồ đồ hại dân...” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.127). Qua đó, ta có thể thấy, hành động cứu Kiều Nguyệt Nga xuất phát từ một lựa chọn luân lý sáng suốt, khẳng định được Lục Vân Tiên là người có nhân, có dũng, có trí. Chàng cứu người không phải là vì hám danh, hám của hay muốn thể hiện bản thân mà xuất phát từ trái tim lương thiện giàu lòng nhân nghĩa. Chàng không sợ kẻ hiểm gian mưu hại, không quan tâm người mình cứu có thân phận, địa vị như thế nào. Vì vậy, dù những tên cướp có hung hăng, phách lối như thế nào, chàng vẫn không lùi bước, khiến chúng vút grom giáo mà bỏ chạy. Nhờ vậy, Lục Vân Tiên được ví như Triệu Tử Long - một anh hùng nổi tiếng thời Tam Quốc đã anh dũng, mưu lược phá vòng Đương Dương hiểm ác. Qua đó, môi trường luân lý phong kiến đã tạo ra những khuôn mẫu luân lý nghiêm ngặt, trở thành một nền tảng để Lục Vân Tiên đưa ra lựa chọn thể hiện nhân cách cao thượng của mình. Nhân vật trở thành hiện thân của một hình mẫu anh hùng lý tưởng, phản ánh mong muốn của con người trong xã hội phong kiến hướng tới lòng chính trực, nhân ái và đồng cảm lớn lao. Hơn nữa, khi đã dẹp xong quân phản ác, Lục Vân Tiên đã đi đến hỏi thăm nàng Nguyệt Nga. Khi nghe nàng muốn ra xe để quỳ lạy, cảm tạ mình, chàng không để nàng quỳ lạy mình để tạ ơn, thái độ đối với nàng vô cùng tôn trọng. Chàng giữ khoảng cách với nàng và liên tục an ủi, hỏi han tình cảnh, quê quán của nàng. Ảnh hưởng bởi thời đại phong kiến, “nam nữ thụ thụ bất thân”, chàng đã thực sự nắm vững và tuân thủ những chuẩn mực

đó, khẳng định được bản thân là một người có học và có chuẩn mực đạo đức tốt đẹp. Khi Nguyệt Nga bày tỏ thái độ muốn mời chàng về phủ để trả ơn cứu mạng, chàng liền đưa ra một lựa chọn luân lý, giữa cứu giúp nàng thì nhận được phần trả ơn là xứng đáng, hay khéo léo chối từ lời báo đáp của nàng? Kết quả, Vân Tiên đã thẳng thắn chối từ, bởi chàng hành động là vì nghĩa hiệp, thương người sa cơ lỡ vận chứ không phải vì ham lợi danh hay tiền của phù phiếm, xa hoa. Nhờ đó, dưới sự lựa chọn của chàng, ta hiểu được một câu “kiến ngãi bất vi”, tức là thấy việc nghĩa mà không làm thì là kẻ phi anh hùng. Giúp người hoạn nạn, không bao giờ mong họ trả hơn vì đó là điều tất yếu mà một con người có nghĩa, hiểu rõ được những giá trị luân lý cao đẹp sẽ làm. Qua đó, chúng ta hiểu được rằng, những kẻ ác đã bị trừng trị, người thiện lương, tiết nghĩa thì đã được cứu giúp, người có khí phách anh hùng thì được đề cao với tinh thần chính nghĩa, dám nghĩ dám làm. Như vậy, phân tích từ môi trường luân lý và những lựa chọn luân lý của nhân vật đã cho thấy được tinh thần quả cảm của chàng Lục Vân Tiên, chàng là đại diện cho một hình mẫu nhân vật anh hùng lý tưởng mà nhân dân ta luôn ngợi ca, trân quý.

4.3.2. Vấn đề luân lý nhìn từ góc độ nghệ thuật

Từ góc độ hình thức, việc tiếp cận và phân tích các phương diện hình thức góp phần làm sáng tỏ các vấn đề luân lý được thể hiện bên trong toàn bộ cấu trúc văn bản.

Trong văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”, Nguyễn Đình Chiểu đã sử dụng thể loại truyện thơ Nôm với thể thơ lục bát mang đậm bản sắc dân tộc. Ngôn ngữ mang nét mộc mạc, bình dị nhưng vẫn trau chuốt, uyển chuyển

cùng với lời kể tự nhiên, dễ nhớ, dễ thuộc, phù hợp với quần chúng nhân dân lao động. Để thể hiện những giá trị luân lý cao đẹp, bằng ngôi kể thứ ba, tác giả để cho Lục Vân Tiên đánh tan bọn cướp, tiêu diệt tên cầm đầu Phong Lai, sau đó thuật lại cuộc trò chuyện giữa Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga. Đây cũng là một kết cấu theo trình tự thời gian, thường gặp trong truyện cổ tích: người tốt gặp gian truân, bị hãm hại nhưng được phù trợ và cứu giúp, cuối cùng được đền đáp xứng đáng. Xây dựng cốt truyện như thế nhằm thể hiện được mong ước ở hiền gặp lành của nhân dân ta, hướng đến một xã hội công bằng, bình đẳng hơn.

Trong cách xây dựng nhân vật, Nguyễn Đình Chiểu ít chú ý khắc họa ngoại hình mà tập trung ở lời nói, cử chỉ, hành động của nhân vật. Lời nói của chàng Vân Tiên rất khí phách, mỗi lời đều bộc lộ được tính cách cương trực, thẳng thắn. Khi đánh cướp, chàng mạnh mẽ xông pha, răn đe chúng: “Kêu rằng: Bớ đảng hung đồ/ Chớ quen rằng thói hồ đồ hại dân” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.127) rồi ra tay hành động: “Vân Tiên tả đột hữu xung/ Khác nào Triệu Tử phá vòng Đương Dương” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.127). Hành động và lời nói của chàng đã thể hiện được bản lĩnh và khí khái của một người anh hùng không sợ hiểm nguy. Chàng không những mạnh mẽ, dũng cảm đối đầu với kẻ xấu mà còn rất thương xót cho người bị hại, đứng về phe của những người yếu thế. Chàng dùng lời nhẹ nhàng để trấn an nàng Kiều Nguyệt Nga: “Tiểu thơ con gái nhà ai/ Đi đâu nên nổi mang tai bất kỳ?/ Chẳng

hay tên họ là chi?/ Khuê môn phận gái việc gì đến đây?” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.128). Lời chàng nói đã thể hiện được sự quan tâm, thấu hiểu sâu sắc dành cho nàng và những câu hỏi của chàng đã cho thấy chàng đánh giá rất cao phẩm giá, vai trò của người phụ nữ trong xã hội. Điều này càng khẳng định thêm tư cách anh hùng của chàng, không chỉ là người chiến đấu để chống lại cái xấu mà còn là người bảo vệ giá trị đạo đức và tình người cao cả trong một xã hội đầy rẫy bất công.

Bên cạnh Lục Vân Tiên, Nguyễn Đình Chiểu còn khéo léo xây dựng các nhân vật khác, với những nét tính cách và hành động riêng biệt. Với nàng Kiều Nguyệt Nga, lời của người con gái khuê các như nàng thì lại dịu dàng, hiền thực: “Trước xe quân tử tạm ngồi/ Xin cho tiện thiếp lạy rồi sẽ thưa” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.129) cho thấy nàng quả là người trọng nghĩa, giàu lòng biết ơn. Nàng cảm tạ ơn cứu mạng của chàng, thật lòng kể cho chàng nghe hoàn cảnh của mình và thể hiện lòng hiếu thuận, sống nghĩa tình của bản thân. Vẻ đẹp của nàng thật thuần khiết, trong sáng với tấm lòng nhân hậu. Nàng đã trở thành hình mẫu lí tưởng của phụ nữ thời phong kiến, không chỉ đẹp về ngoại hình mà còn toàn vẹn về phẩm hạnh, góp phần làm nổi bật những giá trị luân lý trong tác phẩm.

Để miêu tả chi tiết những kẻ xấu, kẻ ác, Nguyễn Đình Chiểu đã kể lại đáng vẻ và hành động của những tên cướp khi xông trận đánh Vân Tiên. Nào là “mặt đỏ phừng phừng”, bốn phía “vây bịt bùng”, bao vây Vân Tiên với lời nói sỗ sàng: “Thằng nào lại dám lầy lùng vào

đây?” (Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi và cộng sự, 2024, tr.127). Lời nói của chúng cũng thể hiện rõ ràng sự thiếu đạo đức, luôn tỏ ra kiêu ngạo, tự mãn để đe dọa người khác. Điều này hoàn toàn trái ngược với phẩm cách cao đẹp của Vân Tiên.

Từ những phương diện hình thức nổi bật nêu trên, Nguyễn Đình Chiêu đã tôn vinh những giá trị luân lý cao đẹp như lòng nhân ái, lòng hiếu nghĩa và dũng cảm của con người trong bối cảnh xã hội phong kiến đầy rẫy những loạn lạc và biến chuyển phức tạp. Tiếp cận hình thức nghệ thuật đặc sắc đã khám phá được một thông điệp sâu sắc về lẽ làm người, về những phẩm chất đạo đức quý báu mà con người cần gìn giữ trong cuộc sống.

4.4. Đề xuất một số câu hỏi trong dạy đọc hiểu văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” từ góc nhìn phê bình luân lý học văn học

Từ định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, việc hình thành và phát triển năng lực của người học được thực hiện thông qua những hoạt động học tập đa dạng và có tính hệ thống. Đặc biệt, để hình thành năng lực đọc hiểu các tác

phẩm thuộc thể loại truyện thơ Nôm, dựa trên lí thuyết PBLHVVH, GV có thể áp dụng hệ thống câu hỏi nhằm hướng dẫn HS thực hiện quá trình tiếp cận và phân tích văn bản. Hệ thống câu hỏi theo tiến trình đọc không chỉ định hướng cho HS khám phá nội dung và hình thức nghệ thuật của tác phẩm mà còn giúp các em làm quen với phương pháp tiếp cận và giải mã văn bản văn học. Các câu hỏi cần được thiết kế một cách logic và khoa học, phản ánh các thao tác tư duy của người đọc qua từng giai đoạn trong tiến trình đọc văn bản, từ đó hỗ trợ HS hình thành và kiến tạo nghĩa cho văn bản. Đồng thời, các câu hỏi trong hoạt động dạy học đọc hiểu cũng phải phù hợp với đặc điểm của tiến trình đọc và đáp ứng yêu cầu đạt của bài học.

Trên cơ sở này, chúng tôi đề xuất một số câu hỏi hướng dẫn theo ba giai đoạn: trước khi đọc, trong khi đọc và sau khi đọc. Bộ câu hỏi này nhằm giúp HS có cái nhìn sâu sắc và toàn diện về cách thức thực hiện cũng như tham gia tích cực vào quá trình giải mã văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” từ lí thuyết PBLHVVH.

Bảng 1: Đề xuất hệ thống câu hỏi hướng dẫn trong hoạt động dạy đọc hiểu văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”

Các giai đoạn của tiến trình đọc hiểu	Một số câu hỏi đề xuất
TRƯỚC KHI ĐỌC	Câu 1: Em đã bao giờ rơi vào tình huống phải đối mặt với nhiều phương án đúng khác nhau, nhưng bắt buộc chỉ có thể lựa chọn duy nhất một phương án chưa? Nếu có, em có cảm giác như thế nào trong những tình huống đó? Câu 2: Hãy trình bày hiểu biết của em về hoàn cảnh ra đời của truyện <i>Lục Vân Tiên</i>. Theo em, môi trường luân lý trong “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” sẽ có những đặc điểm nào? Câu 3: Dựa vào nhan đề “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”, em hãy dự đoán về lựa chọn luân lý của nhân vật được

Các giai đoạn của tiến trình đọc hiểu	Một số câu hỏi đề xuất
TRONG KHI ĐỌC	xây dựng trong đoạn trích. Những chuẩn mực đạo đức nào có thể chi phối hành động của nhân vật? Câu 1: Chi tiết Vân Tiên “bẻ cây làm gậy nhằm đằng xông vô” gọi cho em suy nghĩ gì về lựa chọn luân lí của nhân vật này? Câu 2: Cách sử dụng điển “Vân Tiên tả đột hữu xung/ Khác nào Triệu Tử phá vòng Đương Dang” giúp em hình dung như thế nào về trận đánh giữa Lục Vân Tiên và bọn cướp? Đồng thời, việc sử dụng điển này có tác dụng như thế nào trong việc miêu tả lựa chọn luân lí của nhân vật? Câu 3: Dựa vào hiểu biết của em về thân phận luân lí, em hãy dự đoán hành động của Lục Vân Tiên khi Kiều Nguyệt Nga muốn trả ơn cứu mạng của chàng. Câu 4: Khi Lục Vân Tiên lựa chọn đánh cướp cứu người, em có liên tưởng quyết định này với những tình huống tương tự trong các truyện khác mà em đã biết không? Có nhân vật nào từng đứng trước lựa chọn lưỡng nan giống Lục Vân Tiên không? Câu 5: Em hãy đánh giá lại dự đoán của em về lựa chọn luân lí của các nhân vật trong đoạn trích. Dựa trên cơ sở nào em có thể kết luận như vậy?
SAU KHI ĐỌC	Câu 1: Tìm một số chi tiết miêu tả lựa chọn luân lí của nhân vật Lục Vân Tiên khi thực hiện hành động cứu Kiều Nguyệt Nga. Từ đó, nhân vật Lục Vân Tiên hiện lên với những phẩm chất đạo đức nào? Câu 2: Phân tích những lựa chọn luân lí của nhân vật Kiều Nguyệt Nga? (lưu ý đến những cử chỉ, lời nói của nàng khi đối đáp với Lục Vân Tiên). Đặt trong môi trường luân lí phong kiến, em hãy đưa ra những nhận xét về lựa chọn luân lí của nhân vật? Câu 3: Thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm thông qua những lựa chọn luân lí của nhân vật Lục Vân Tiên là gì? Vì sao? Câu 4: Từ thông điệp của tác phẩm, em rút ra bài học gì cho bản thân khi đứng giữa các lựa chọn trong cuộc sống? Câu 5: Hành động nghĩa hiệp của Lục Vân Tiên có điểm nào giống với những nhân vật anh hùng khác trong văn học Việt Nam, như Thạch Sanh hay Từ Hải không? Câu 6: Tìm hiểu sự nghiệp, quá trình sáng tác thơ văn của tác giả Nguyễn Đình Chiểu và chỉ những điểm tương đồng, khác biệt (nếu có) giữa: a. Môi trường luân lí trong truyện thơ <i>Lục Vân Tiên</i> và một số tác phẩm khác <i>Chạy giặc</i>, <i>Văn tế nghĩa sĩ cần giuộc...</i> của ông.

Các giai đoạn của tiến trình đọc hiểu	Một số câu hỏi đề xuất
	b. Tình cảm, cảm xúc của tác giả khi kể lại lựa chọn luân lí cứu Kiều Nguyệt Nga của Lục Vân Tiên trong văn bản và khi nhắc đến “trang đẹp loạn” trong bài thơ <i>Chạy giặc</i> (xem thêm Ngữ văn 8, tập hai, bộ sách <i>Chân trời sáng tạo</i>). Câu 7: Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về giá trị luân lí của văn bản.

5. Kết luận

Việc vận dụng lí thuyết PBLHVVH để dạy học văn bản “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” là một hướng tiếp cận mới, phù hợp với định hướng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong việc phát triển năng lực đọc hiểu cho HS. Từ đó, GV có thể áp dụng góc nhìn mới này trong việc giảng dạy văn bản, thiết kế và thực hiện nhiều hoạt động học tập sáng tạo nhằm nâng cao khả năng đọc hiểu cho HS. Thông qua việc tiếp nhận lí

thuyết vào trải nghiệm đọc văn bản, HS sẽ nhận biết và khám phá các giá trị luân lí cao đẹp. Điều này không chỉ giúp HS hiểu cách phân tích văn bản trên nhiều khía cạnh mà còn khuyến khích sự suy nghĩ sâu sắc về các vấn đề xã hội, phát triển tư duy phản biện và khả năng tư duy độc lập, sáng tạo. Đồng thời, HS còn rèn luyện những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, hoàn thiện bản thân và sống có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Nguồn Ngân sách khoa học và công nghệ Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.

Đỗ Văn Hiền. (2016). Phát triển phê bình luân lí học văn học ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 61(5), 53-58.

Đỗ Thị Thúy Dương. (2024). Vận dụng phê bình luân lí học văn học vào dạy đọc hiểu văn bản văn học hướng tới mục tiêu phát triển phẩm chất cho học sinh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Vinh*, 53(3C), 51-59.

Nguyễn Anh Dân. (2020). Vai trò của kể chuyện văn học nhằm ngăn ngừa bạo hành ở trường mầm non nhìn từ thuyết giáo dục của phê bình luân lí học văn học. *Tạp chí Giáo dục*, 472(2), 40-43, 49.

Nguyễn Thị Hồng Nam (Chủ biên), Nguyễn Thành Thi (Chủ biên), Nguyễn Thành Ngọc Bảo, Trần Lê Duy, Dương Thị Hồng Hiếu, Tăng Thị Tuyết Mai, Nguyễn Thị Ngọc Thúy & Phan Thu Vân. (2024). *Ngữ văn 9 (tập 1)*, Bộ *Chân trời sáng tạo*. Nxb Giáo dục Việt Nam.

- Phan Thị Hồng Xuân & Lê Thanh Huyền. (2024). Vận dụng lí thuyết phê bình sinh thái vào dạy đọc hiểu văn bản thơ trong bài “Vẻ đẹp thơ ca” ở sách giáo khoa Ngữ văn 10, bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*. *Tạp chí Giáo dục*, 23 (số đặc biệt 11), 9-15.
- Trần Lê Duy. (2020). *Dạy đọc hiểu văn bản ở trường phổ thông dưới lăng kính phê bình nữ quyền: Một số vấn đề lí luận và thực tiễn* [Luận văn thạc sĩ Ngữ văn]. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Zhenzhao, N. (2010). Ethical Literary Criticism: Its Fundaments and Terms. *Foreign Literature Studies*, 32(1), 12 - 22.
- Zhenzhao, N. (2021). Ethical Literary Criticism: A Basic Theory. *Forum for World Literature Studies*, 189 - 207.

**PROPOSING THE APPLICATION OF LITERARY ETHICAL CRITICISM
TO TEACHING READING COMPREHENSION OF THE TEXT
“LỤC VÂN TIÊN CỨU KIỀU NGUYỆT NGÀ” IN THE GRADE 9
LITERATURE TEXTBOOK (CREATIVE HORIZONS SERIES)**

Huynh Xuan Quan

Luong Quynh Bao Ngoc

Tran Phuong Thao

Pham Nguyen Xuan Anh

Ho Chi Minh University of Education

*Corresponding author: Huynh Xuan Quan - Email: quanhuynh2811@gmail.com

(Received: 5/2/2025, Revised: 29/3/2025, Accepted for publication: 17/9/2025)

ABSTRACT

This article proposes methods for applying the theory of ethical literary criticism to teaching reading comprehension of the literary text “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga,” as included in the 9th-grade literature curriculum of the Creative Horizons Textbook Series. The article first demonstrates the feasibility of integrating ethical literary criticism into reading comprehension instruction for this classical text. It then presents specific implementation strategies across several dimensions: the essential requirements, the proposed approaches, and a framework of questions designed for reading comprehension instruction through the lens of ethical literary criticism.

Keywords: *Literary ethical criticism, reading comprehension, Nguyen Dinh Chieu*